

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Bản án số: 101/2024/HSST
Ngày: 23 / 5 / 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ron;
- Ông Trần Ngọc Hoà.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:*
Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2024/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/HSST/QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Long L, sinh năm 1989 tại H, Bình Định; Nơi cư trú: Thôn H, xã AQ, huyện H, tỉnh Bình Định; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông Bùi Long G, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty CP C

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh L – CTHĐQT.

Đại diện theo uỷ quyền:

1. Ông Võ Văn Tr, sinh năm 1982; Trú tại: 231/67/43/A1 T, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định(có mặt);

2. Ông Lê Phương Ng, sinh năm 1971; Trú tại: 33/14 V, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định(có mặt).

- Người làm chứng: Ông Đỗ Tín T, sinh năm 1995; Trú tại: 41 H, P. N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2023, Bùi Long L đi từ huyện H đến thành phố Quy Nhơn để xin việc làm nhưng không được nên sống lang thang tại đây. Vì cần tiền tiêu xài cá nhân nên L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp dây điện trên tuyến đường Hoa Lư và hai cầu Hà Thanh 1 vào các ngày 15/11/2023, 25/11/2023, 21/12/2023 để bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 01h00' ngày 15/11/2023, Bùi Long L đi bộ dạo đến đầu đường Hoa Lư điểm giáp cầu vượt Hoa Lư thì thấy có hệ thống dây điện nguồn để chiếu sáng đèn Led lắp đặt chạy dọc lan can bờ kè sông Hà Thanh của Công ty cổ phần C nên nảy sinh ý định cắt trộm bán lấy tiền tiêu xài. L dùng tay cạy nẹp bảo vệ của hệ thống dây điện để lộ ra chùm dây điện rồi dùng 01 lưỡi dao rọc giấy đã chuẩn bị sẵn để cắt chùm dây điện có 06 dây gồm: 05 dây điện đơn cùng loại CADIVI – CV2.5(7/0.67) – 0.6/1KV – AS/NZS 5000.1 – C và 01 dây điện đôi loại CADIVI – VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) – 0.6/1KV – AS/NZS 5000.1 – C. L cắt đứt hết chùm dây điện ở một đầu rồi đi bộ dọc theo đường dây điện một đoạn để cắt đứt chùm dây điện ở đầu thứ hai và rút hết chùm dây điện ra khỏi nẹp bảo vệ và bỏ vào bao nilon. L đã cắt đứt hệ thống gồm 06 dây điện ở 06 vị trí:

- Vị trí 01: Từ điểm giáp cầu vượt Hoa Lư đến vị trí đối diện nhà số 43 Hoa Lư, dài 112m;

- Vị trí 02: Từ điểm đối diện nhà số 49 Hoa Lư đến vị trí đối diện kho hàng Đức Ánh (Lô 19B Hoa Lư), dài 44m;

- Vị trí 03: Từ điểm đối diện nhà 63 Hoa Lư đến vị trí đối diện nhà 79 Hoa Lư, dài 40m;

- Vị trí 04: Từ ngã ba Hoa Lư – Hồ Xuân Hương đến đoạn cách phố ẩm thực về hướng Đông Nam khoảng 20m, dài 16m;

- Vị trí 05: Từ điểm đối diện nhà 151 Hoa Lư đến vị trí đối diện nhà 155 Hoa Lư, dài 12m;

- Vị trí 06: Từ điểm đối diện nhà 211 Hoa Lư đến vị trí đối diện nhà 219 Hoa Lư, dài 20m.

Tổng chiều dài của hệ thống dây điện L đã cắt trộm là 244m (mỗi dây điện trong hệ thống 06 dây đều dài 244m).

Đến khoảng 17h00' cùng ngày, L bán hết số dây điện trên cho 01 người nữ khoảng 50 tuổi (chưa rõ lai lịch) thu mua phế liệu dạo trên đường với giá 200.000 đồng. Số tiền trên L đã tiêu xài hết.

Ngày 02/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn ban hành kết L số 149 kết L :

- 05 dây điện đơn (gồm 02 dây vỏ nhựa màu đỏ, 02 dây vỏ nhựa màu xanh, 01 dây vỏ nhựa màu vàng) cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (mỗi dây có lõi gồm 07 dây đồng), mỗi dây điện dài 244m, đã qua sử dụng có giá trị vào ngày 15/11/2023 là 10.370.000 đồng;

- 01 dây điện đôi loại CADIVI - VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (có vỏ nhựa bên ngoài màu đỏ, gồm 02 dây đúc kết dính, mỗi dây có lõi gồm 15 dây đồng), dài 244m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 15/11/2023 là 1.342.000 đồng;

- 01 nẹp luôn dây điện màu trắng, dạng vuông (25mm x 14mm), chất liệu nhựa VC, dài 244m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 15/11/2023 là 488.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản các dây điện mà L đã trộm cắp vào ngày 15/11/2023 là 11.712.000 đồng và các nẹp luôn dây điện mà L đã làm hư hỏng có tổng giá trị là 488.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 01 giờ ngày 25/11/2023, L đi đến cầu Hà Thanh 1 thấy nhiều sợi dây điện gắn từ hộp thiết bị điện ra bên ngoài, các sợi dây điện được luôn trong nẹp nhựa màu trắng dọc theo lan can của hai cầu Hà Thanh 1. L dùng tay cạy nẹp nhựa để lộ chùm dây điện rồi dùng 01 lưỡi dao rọc giấy đã chuẩn bị sẵn để cắt chùm dây điện có 04 dây gồm: 03 dây điện đơn cùng loại CADIVI – CV2.5 (7/0.67) – 0.6/1KV – AS/NZS 5000.1 – C và 01 dây điện đôi loại CADIVI – VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) – 0.6/1KV – AS/NZS 5000.1 – C. L cắt đứt các dây điện ở một đầu rồi đi bộ dọc theo đường dây điện một đoạn để cắt đứt các dây điện ở đầu thứ hai rồi rút dây điện ra khỏi nẹp bảo vệ. Với cách thức tương tự, L đã cắt đứt hệ thống dây điện trên tại nhiều vị trí với tổng chiều dài các dây điện đơn là 555m, các dây điện đôi là 105m. Sau khi rút xong các đoạn dây, L cuộn lại bỏ hết vào bao ni-lon rồi mang đi tìm chỗ ngủ. Đến trưa hôm sau, L bán hết số dây điện trên cho 01 người nữ (không rõ lai lịch) thu mua phế liệu dạo trên đường với giá 350.000 đồng. Số tiền trên L đã tiêu xài hết. Cơ quan điều tra không thu hồi được số dây điện L đã bán.

Ngày 25/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn ban hành kết L số 15 kết L :

- 03 dây điện đơn (gồm 01 dây vỏ nhựa màu đỏ, 01 dây vỏ nhựa màu xanh, 01 dây vỏ nhựa màu vàng) cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (mỗi dây có lõi gồm 07 dây đồng), mỗi dây dài 185m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 25/11/2023 là 4.218.000 đồng;

- 01 dây điện đôi loại CADIVI - VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (có vỏ nhựa bên ngoài màu trắng, gồm 02 dây đúc kết dính, mỗi dây có lõi gồm 15 dây đồng), dài 105m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 25/11/2023 là 546.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản các dây điện mà L đã trộm cắp vào ngày 25/11/2023 là 4.764.000 đồng.

Vụ thứ ba:

Khoảng 01 giờ ngày 21/12/2023, L tiếp tục đến cầu Hà Thanh 1 để cắt các dây điện dọc theo lan can của hai cầu Hà Thanh 1. Với cách thức giống như vụ thứ hai, L dùng 01 lưỡi dao rọc giấy để cắt hệ thống dây điện có 04 dây gồm: 03 dây điện đơn cùng loại CADIVI – CV2.5 (7/0.67) – 0.6/1KV – AS/NZS 5000.1 – C và 01 dây điện đôi loại CADIVI – VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) – 0.6/1KV – AS/NZS 5000.1 – C tại nhiều vị trí với tổng chiều dài các dây điện đơn là 207,9m; tổng chiều dài dây điện đôi là 13m rồi bỏ vào bao ni-lon mang đi. Đến sáng cùng ngày, L đang ngồi ở vỉa hè đường Mai Xuân Thưởng, thành phố Quy Nhơn để cắt số dây điện đã trộm được ra từng đoạn nhỏ, rọc vỏ bọc dây điện để lấy lõi đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Ngày 25/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn ban hành kết L số 15 kết L :

- 01 dây điện đơn có vỏ nhựa màu đỏ, loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (lõi gồm 07 dây đồng), dài 68.05m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 21/12/2023 là 517.180 đồng;

- 01 dây điện đơn có vỏ nhựa màu xanh, loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (lõi gồm 07 dây đồng), dài 76.05m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 21/12/2023 là 577.980 đồng;

- 01 dây điện đơn có vỏ nhựa màu vàng, loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (lõi gồm 07 dây đồng), dài 63.8m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 21/12/2023 là 484.880 đồng;

- 01 dây điện đôi loại CADIVI - VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (có vỏ nhựa bên ngoài màu xanh, gồm 02 dây đúc kết dính, mỗi dây có lõi gồm 15 dây đồng), dài 13m, đã qua sử dụng, có giá trị vào ngày 21/12/2023 là 67.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản các dây điện mà L đã trộm cắp vào ngày 21/12/2023 là 1.647.640 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 06 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu đỏ, cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (lõi gồm 07 dây đồng), có chiều dài mỗi đoạn lần lượt là 8.25m, 8.8m, 5m, 22m, 9m, 15m, đã qua sử dụng.

- 05 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu xanh, cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (lõi gồm 07 dây đồng), có chiều dài mỗi đoạn lần lượt là 8.25m, 8.8m, 22m, 9m, 15m, đã qua sử dụng.

- 05 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu vàng, cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (lõi gồm 07 dây đồng), có chiều dài mỗi đoạn lần lượt là 8.8m, 13m, 5m, 9m, 15m, đã qua sử dụng.

- 01 dây điện đôi loại CADIVI - VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 - C (có vỏ nhựa bên ngoài màu xanh, gồm 02 dây đúc kết dính, mỗi dây có lõi gồm 15 dây đồng), dài 13m, đã qua sử dụng.

- 02 đoạn lõi dây điện (gồm 07 dây đồng), mỗi đoạn dài 13m, đã qua sử dụng.

- 02 đoạn vỏ nhựa của dây điện loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C, gồm 01 đoạn vỏ màu xanh dài 13m và 01 đoạn vỏ màu vàng dài 13m (đã bị rách).

- 01 lưỡi dao (loại rọc giấy) bằng kim loại, hình bình hành kích thước (9.8x02)cm.

- 01 bao ni-lon màu trắng, kích thước (50 x 80)cm.

Ngày 26/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Quy Nhơn đã xử lý vật chứng và trả cho ông Võ Văn Tr (là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần C):

- 06 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu đỏ cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 05 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu xanh cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 05 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu vàng cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 01 dây điện đôi loại CADIVI - VCcmd 2x0.5 (2x16/0.20) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 02 đoạn lõi dây điện, 02 đoạn vỏ nhựa của dây điện loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C.

Quá trình điều tra, Bùi Long L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về dân sự: Ông Lê Phương N và Võ Văn Tr (người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần C) yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 16.964.000 đồng. Ngày 07/3/2024, ông Bùi Long G là cha của bị cáo Bùi Long L đã bồi thường số tiền 4.764.000 đồng, còn 12.200.000 đồng chưa bồi thường.

Bản Cáo trạng số 76/CT - VKSQN ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Bùi Long L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố L tội và tranh L : Bị cáo Bùi Long L khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo phạm tội nhiều lần, tuy nhiên, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường một phần thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Xử phạt bị cáo L từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù.

Áp dụng: Điều 584, 585, 589 BLDS buộc bị cáo L bồi thường cho bị hại 12.200.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao (loại rọc giấy) bằng kim loại, hình bình hành kích thước (9.8x02)cm và 01 bao ni-lon màu trắng, kích thước (50 x 80)cm.

Bị cáo tự bào chữa: Thống nhất tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt như Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo L không tranh L .

Bị cáo nói lời sau cùng. Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Bùi Long L có đầy đủ sức khỏe, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rất rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật nên bị cáo lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần C vào ngày 15/11/2023 và ngày 25/11/2023 tổng giá trị tài sản là 16.964.000 đồng, do đó bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn lén lút chiếm đoạt hệ thống dây điện của Công ty cổ phần C tại cầu Hà Thanh 1 thuộc phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn vào ngày 21/12/2023, tổng trị giá là 1.647.640 đồng, nhưng số tài sản L đã chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo có chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Bồi thường thiệt hại: Bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại hai lần tổng trị giá 16.964.000 đồng, bị hại yêu cầu bồi số tiền là 16.964.000 đồng, Ngày 07/3/2024 ông Bùi Long G là cha của bị cáo đã bồi thường số tiền 4.764.000 đồng, bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền 12.200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận tiếp tục bồi thường cho bị hại 12.200.000 đồng. Như vậy buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng cộng 16.964.000 đồng, ông Bùi Long G là cha của bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.764.000 đồng nên bị cáo phải có nghĩa tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 12.200.000 đồng.

[5] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao (loại rọc giấy) bằng kim loại, hình bình hành kích thước (9.8x02)cm; 01 bao ni-lon màu trắng, kích thước (50 x 80)cm.

- Ngày 26/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Quy Nhơn đã trả cho Công ty cổ phần C:

- 06 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu đỏ cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 05 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu xanh cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 05 đoạn dây điện đơn có vỏ nhựa màu vàng cùng loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 01 dây điện đôi loại CADIVI - VCmd 2x0.5 (2x16/0.20) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C,

- 02 đoạn lõi dây điện, 02 đoạn vỏ nhựa của dây điện loại CADIVI - CV2.5 (7/0.67) - 0.6/1KV - AS/NZS 5000.1 – C.

Công ty cổ phần C không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo phải bồi thường 12.200.000 đồng cho bị hại nên bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi phá hỏng các nẹp luôn dây điện màu trắng, dạng vuông (25mm x 14mm), chất liệu nhựa PVC của Công ty cổ phần C với tổng giá trị tài sản là 488.000 đồng. Bản thân L chưa bị xử lý hành chính về hành vi huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, chưa bị kết án về tội “*Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Do đó, hành vi của L không cấu thành tội phạm “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Quy Nhơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Bùi Long L lén lút chiếm đoạt hệ thống dây điện của Công ty cổ phần C với tổng giá trị là 1.647.640 đồng tại cầu Hà Thanh 1 thuộc phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn vào ngày 21/12/2023, vì tổng giá trị các tài sản L đã chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Quy Nhơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn là có căn cứ, phù hợp nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS;

- Căn Cứ Điều 47, 48 BLHS; 106 BLTTHS; Điều 584, 585, 589 BLDS;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Bị cáo Bùi Long L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Long L 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2023.
3. Bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Bùi Long L bồi thường cho Công ty cổ phần C 12.200.000 đồng.

Kể từ ngày Công ty cổ phần C có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường, thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao (loại rọc giấy) bằng kim loại, hình bình hành kích thước (9.8 x 02)cm; 01 bao ni-lon màu trắng, kích thước (50 x 80)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2024).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Long L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 610.000 đồng (Sáu trăm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thân Trọng Hiền